**PHIẾU BÀI TẬP SỬ 6 TUẦN 33**

**Câu 1**: Người tối cổ sống rải rác khắp nơi trên đất nước ta, cách đây

A. 40-30 vạn năm B. 20 vạn năm

C. 50 vạn năm D. 25 vạn năm

**Câu 2**: Răng Người tối cổ ở

A. Cao Bằng B. Lạng Sơn

C. Bắc Giang D. Quảng Nam

**Câu 3:** Người tinh khôn sống khoảng

A. 30 vạn năm B. 25 vạn năm

C. 32 vạn năm D. 40 vạn năm

**Câu 4**: Người tinh khôn phát triển sống cách đây từ

A. 12000 đến 5000 năm B. 12000 đến 4500 năm

C. 10000 đến 4000 năm D. 12000 đến 4000 năm

**Câu 5**: Người tinh khôn chế tác công cụ đá như thế nào?

A. Biết mài lưỡi cho sắc như rìu ngắn B. Rìu có vai, công cụ bằng xương

C. Bằng sừng, biết làm đồ gốm D. A, B, C

**Câu 6**: Công cụ của cư dân Hoà Bình - Bắc Sơn là:

A. Rìu bằng đá được mài ở lưỡi B. Rìu bằng hòn cuội

C. Đá được ghè đẽo thô sơ D. A, B, C

**Câu 7**: Người nguyên thủy thời Hòa Bình – Bắc Sơn - Hạ Long sống:

A. Riêng lẽ B. Sống theo gia đình

C. Từng nhóm, có cùng huyết thống D. Bầy đàn

**Câu 8**: Văn hoá Bắc Sơn ở sơ kì:

A. Thời đại đá cũ B. Thời kì đồ sắt

C. Thời kì đồ đá mới D. Thời kì đồ đồng

**Câu 9**: Cư dân Bắc Sơn sống ở:

A. Ven suối B. Hang động mái đá

C. Biết làm nhà chòi bằng lá D. Sống ngoài trời

**Câu 10**: Văn hóa Hoà Bình thuộc thời

A. Đồ đá cũ B. Đồ đá mới

C. Đồ đá cũ sang đồ đá mới D. Đồ sắt

**Câu 11**: Sự phân công công việc như thế nào?

A. Nam làm việc nặng, săn bắt nữ làm việc nhẹ nhàng, ở nhà

B. Nam nữ chia đều công việc

C. Tất cả mọi việc nam làm nữ ở nhà chỉ việc nấu cơm

D. A, B đúng

**Câu 12**: Xã hội có gì đổi mới

A. Xã hội theo chế độ mẫu hệ B. Hình thành làng bản, chiền chạ

C. Xã hội đã có sự phân giai cấp D. A, B, C đúng

**Câu 13**: Trong xã hội có gì phát triển mới

A. Thay chế độ phụ hệ sang mẫu hệ B. Xã hội có sự phân công lao động

C. Xã hội có sự phân chia giai cấp D. Công cụ lao động được cải tiến, phong phú, đa dạng

**Câu 14**: Những trung tâm văn hóa lớn được hình thành từ khi nào?

A. Thế kỷ VI đến thế kỷ II TCN B. Thế kỷ VII đến thế kỷ I TCN

C. Thế kỷ VIII đến thế kỷ I TCN D. Thế kỷ VIII đến thế kỷ II TCN

**Câu 15**: Những trung tâm văn hóa đó là:

A. Óc Eo, Sa Huỳnh, Đông Sơn B. Óc Eo, Sa Huỳnh, Đồng Nai

C. Đông Sơ, Sa Huỳnh D. Óc Eo, Sa Huỳnh

**Câu 16:** Rìu đá có vai mài rộng ra hai mặt hình dáng cân xứng được phát hiện ở niên đại nào?

A. 4000 – 3500 B. 4000 C. 3500 D. 4000 - 3000

**Câu 17** Thuật luyện kim được phát minh nhờ vào nghề nào?

A. Lúa nước B. Làm gốm C. Chăn nuôi D. Làm đồ trang sức

**Câu 18**: Ý nghĩa quan trọng nhất của thuật luyện kim ra đời

A. Cuộc sống ổn định B. Của cải dư thừa

C. Năng xuất lao động tăng lên D. Công cụ được cải tiến

**Câu 19**: Rìu đá của cư dân Phùng Nguyên khác với rìu đá của cư dan khác như thế nào?

A. Rìu được mài lưỡi sắt hơn B. Rìu được mài có vai

C. Còn thô sơ D. Được mài nhẵn và cân xứng

**Câu 20**: Di chỉ: cục đồng, dây đồng, xỉ đồng được tìm thấy ở

A. Sơn Vi B. Óc Eo

C. Phùng Nguyên D. Đồng Nai

**Câu 21**: Nhà nước Văn Lang được hình thành ở thế kri mấy

A. Thế kỷ thứ VII TCN B. Thế kỷ thứ VI TCN

C. Thế kỷ thứ V TCN D. Thế kỷ thứ IV TCN

**Câu 22**: Vua Hùng Vương chia đất nước thành mấy bộ:

A. 10 B. 13 C. 14 D. 15

**Câu 23**: Đứng đầu các bộ là:

A. Lạc Hầu B. Lạc Tướng C. Bồ Chính D. Vua

**Câu 24**: Cư dân Lạc Việt sống tập trung ở

A. Ven đồng bằng ven sông Hồng, sông Mã, sông Cả B. Ven đồi núi

C. Trong thung lung D. A, B, C

**Câu 25**: Nhà nước Văn Lang ra đời trong hòan cảnh

A. Mâu thuẫn giữa người giàu và người nghèo

B. Giải quyết xung đột giữa các bộ lạc Lạc Việt

C. Nhu cầu trị thủy và bảo vệ mùa màng.

D. A, B, C

**Câu 26**: Quân Tần xâm lược nước ta thời gian nào?

A. Năm 217 TCN B. Năm 218 TCN

C. Năm 219 TCN D. Năm 216 TCN

**Câu 27**: Ai là người chỉ huy quân ta đánh Tần?

A. An Dương Vương B. Vua Hùng Vương

C. Kinh Dương Vương D. Thục Phán

**Câu 28**: Thục Phán sau khi đánh bại quân Tần lên ngôi năm nào?

A. 206 TCN B. 207 TCN C. 208 TCN D. 209 TCN

**Câu 29** Đứng đầu các bộ là ai?

A. Lạc Hầu B. Lạc Tướng C. Bồ chính D. Vua

**Câu 30:** So với thời vua Hùng thì thời An Dương Vương quyền hành và tổ chức nhà nước như thế nào?

A. Quyền hành ngang nhau và bộ máy nhà nước như nhau

B. Quyền hành cao hơn, bộ máy nhà nước như nhau

C. Quyền hành cao hơn, bộ máy nhà nước chặt chẽ hơn

D. Quyền hành như nhau, bộ máy nhà nước chặt chẽ hơn